

Số: /KH-UBND

Quảng Trị, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai Nghị định 263/2026/NĐ-CP ngày 01/7/2026 của Chính phủ Quy định về khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

- Căn cứ Luật Công nghệ cao ngày 10/12/2025;
- Căn cứ Nghị định 263/2026/NĐ-CP ngày 01/7/2026 của Chính phủ Quy định về khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai Nghị định 263/2026/NĐ-CP ngày 01/7/2026 của Chính phủ Quy định về khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh Quảng Trị như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các quy định của Nghị định số 263/2026/NĐ-CP ngày 01/7/2026 của Chính phủ quy định về khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, địa phương, doanh nghiệp, hợp tác xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc phát triển khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh.
- Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc tổ chức thực hiện Nghị định; bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ trong công tác quản lý nhà nước, đầu tư xây dựng, phát triển và vận hành khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.
- Tạo điều kiện thuận lợi để thu hút các nguồn lực đầu tư, đẩy mạnh nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ, chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo vào sản xuất nông nghiệp; góp phần nâng cao năng suất, chất lượng, giá trị gia tăng, sức cạnh tranh của sản phẩm nông nghiệp và thúc đẩy phát triển nền nông nghiệp hiện đại, bền vững.
- Rà soát, đánh giá tiềm năng, lợi thế, điều kiện về đất đai, hạ tầng, nguồn nhân lực và các nguồn lực khác nhằm định hướng xây dựng, phát triển các khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao phù hợp với điều kiện thực tiễn và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện Nghị định số 263/2026/NĐ-CP phải được thực hiện kịp thời, đồng bộ, thống nhất, hiệu quả; bảo đảm đúng mục tiêu, nội dung, yêu cầu và tiến độ theo quy định.

- Xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, địa phương trong quá trình tổ chức thực hiện; tăng cường sự phối hợp giữa các sở, ban, ngành, địa phương nhằm bảo đảm hiệu quả quản lý nhà nước đối với khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

- Các nhiệm vụ, giải pháp triển khai phải bảo đảm tính khả thi, phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh; gắn với các quy hoạch, chiến lược, chương trình, đề án phát triển nông nghiệp, nông thôn, khoa học công nghệ, chuyển đổi số và thu hút đầu tư của tỉnh.

- Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực của Nhà nước, doanh nghiệp và xã hội để phát triển khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; khuyến khích sự tham gia của doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức khoa học công nghệ, cơ sở đào tạo và người dân trong quá trình đầu tư, nghiên cứu, sản xuất, kinh doanh và chuyển giao công nghệ.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh, bảo đảm các nhiệm vụ được triển khai đúng quy định và đạt hiệu quả cao.

II. NỘI DUNG, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền và phổ biến Nghị định số 263/2026/NĐ-CP ngày 01/7/2026 của Chính phủ

- Tổ chức quán triệt, phổ biến, tuyên truyền đầy đủ các nội dung của Nghị định số 263/2026/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành đến các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở nghiên cứu, cơ sở đào tạo, tổ chức, cá nhân có liên quan nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự thống nhất trong tổ chức thực hiện.

- Đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền phù hợp với từng nhóm đối tượng; lồng ghép phổ biến các quy định của Nghị định trong các hội nghị, hội thảo, lớp tập huấn, chương trình đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn; tăng cường tuyên truyền trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh, Trang thông tin điện tử của các sở, ban, ngành, hệ thống thông tin cơ sở và các phương tiện thông tin đại chúng.

- Thông qua công tác tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân nắm vững các quy định về điều kiện thành lập, mở rộng, điều chỉnh khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; cơ chế quản lý, chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư; quyền, nghĩa vụ của các tổ chức, cá nhân hoạt động trong khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Báo và Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Trị; các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường, đặc khu và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2026 và thực hiện thường xuyên.

2. Tổ chức lập, phê duyệt quy hoạch, kế hoạch, đề án, chương trình, dự án phát triển khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao

- Tổ chức rà soát các quy hoạch, kế hoạch, đề án, chương trình, dự án có liên quan đến phát triển khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh; căn cứ quy định của pháp luật và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh để xây dựng, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc phê duyệt theo thẩm quyền các quy hoạch, kế hoạch, đề án, chương trình, dự án phát triển khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; bảo đảm phù hợp với quy hoạch cấp trên, quy hoạch tỉnh và các quy hoạch có liên quan, đáp ứng yêu cầu phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trong từng giai đoạn.

- Đồng thời, tổ chức triển khai thực hiện, theo dõi, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các quy hoạch, kế hoạch, đề án, chương trình, dự án sau khi được phê duyệt; kịp thời rà soát, đề xuất điều chỉnh, bổ sung khi có yêu cầu hoặc khi các điều kiện phát triển kinh tế - xã hội và quy định của pháp luật có thay đổi.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Khoa học và Công nghệ, các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3. Xây dựng và tổ chức thực hiện cơ chế, chính sách phát triển khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao

- Rà soát các quy định hiện hành của Trung ương và của tỉnh về phát triển khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh xây dựng, trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách hỗ trợ đầu tư, thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, hỗ trợ hoạt động nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo, chuyển giao và thương mại hóa công nghệ trong khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo quy định của pháp luật và phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh.

- Tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các cơ chế, chính sách sau khi được ban hành; hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương và các tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện; thường xuyên theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện, kịp thời tham mưu sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách nhằm nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư, phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nội vụ, Sở Tư pháp và các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4. Thành lập khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; tổ chức thực hiện các nhiệm vụ đầu tư xây dựng, phát triển và quản lý khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao

- Tổ chức rà soát, đánh giá các điều kiện theo quy định; lập hồ sơ, tham mưu UBND tỉnh quyết định thành lập khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo thẩm quyền; bảo đảm việc thành lập khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao phù hợp với quy hoạch, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và các quy định của pháp luật.

- Tổ chức triển khai các nhiệm vụ đầu tư xây dựng, phát triển khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để đầu tư kết cấu hạ tầng, thu hút các dự án đầu tư, nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao công nghệ cao; thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn theo quy định của pháp luật, bảo đảm khu hoạt động hiệu quả, đúng mục tiêu và định hướng phát triển.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành có liên quan và UBND các xã, phường, đặc khu nơi có khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

- Thời gian thực hiện: Theo nhu cầu phát triển và khi đáp ứng các điều kiện theo quy định của pháp luật.

5. Bố trí nguồn lực, quỹ đất và tổ chức đầu tư hoặc hỗ trợ đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng của khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao

- Căn cứ khả năng cân đối của ngân sách tỉnh, rà soát, cân đối và bố trí nguồn lực; lồng ghép các chương trình, dự án và huy động tối đa các nguồn vốn hợp pháp cùng nguồn lực xã hội hóa để tổ chức thực hiện hoặc hỗ trợ đầu tư phát triển đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng thiết yếu phục vụ khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; bảo đảm phù hợp với quy hoạch, kế hoạch đầu tư công và khả năng cân đối ngân sách địa phương theo quy định của pháp luật

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng, các sở, ban, ngành có liên quan và UBND các xã, phường, đặc khu nơi có khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

- Thời gian thực hiện: Theo kế hoạch đầu tư công trung hạn, hằng năm và theo nhu cầu phát triển của khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

6. Giao nhiệm vụ cơ quan thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý và ban hành quy chế hoạt động của cơ quan quản lý khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao

- Tham mưu UBND tỉnh giao nhiệm vụ cơ quan thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về lĩnh vực khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; ban hành quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của cơ

quan quản lý khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và quy chế phối hợp giữa cơ quan quản lý khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao với các sở, ban, ngành, chính quyền địa phương và các cơ quan, đơn vị có liên quan nhằm bảo đảm thống nhất, đồng bộ và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.
- Cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tư pháp, Sở Tài chính và các sở, ban, ngành có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Khi thành lập khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao hoặc theo yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy theo quy định của pháp luật.

7. Thực hiện ủy quyền cho cơ quan quản lý khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao thực hiện một số nhiệm vụ quản lý nhà nước

- Căn cứ quy định của pháp luật, rà soát, xác định các nhiệm vụ quản lý nhà nước thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh có thể thực hiện ủy quyền cho cơ quan quản lý khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; tổ chức thực hiện việc ủy quyền theo đúng trình tự, thủ tục, phạm vi và thời hạn quy định, bảo đảm thống nhất, công khai, minh bạch, ổn định và hiệu quả trong quản lý, điều hành hoạt động của khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ được ủy quyền; kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc hoặc điều chỉnh nội dung ủy quyền khi cần thiết nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.
- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ, Sở Tư pháp và các sở, ban, ngành có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Sau khi cơ quan quản lý khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao được thành lập và theo yêu cầu quản lý của UBND tỉnh.

8. Ban hành danh mục dự án thu hút đầu tư; kiểm tra, đôn đốc tiến độ đầu tư xây dựng và hoạt động của khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao

- Căn cứ quy hoạch, định hướng phát triển và nhu cầu đầu tư của tỉnh, tổ chức rà soát, xây dựng và trình cấp có thẩm quyền ban hành danh mục các dự án ưu tiên thu hút đầu tư vào khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; đồng thời triển khai các hoạt động xúc tiến đầu tư, giới thiệu tiềm năng, lợi thế, cơ chế, chính sách ưu đãi nhằm thu hút các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư phát triển khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

- Tổ chức theo dõi, kiểm tra, đôn đốc tiến độ đầu tư xây dựng, việc triển khai các dự án đầu tư và hoạt động của khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; kịp thời phát hiện, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền xử lý đối với các trường hợp chậm tiến độ, vi phạm quy định của pháp luật, góp phần nâng cao hiệu quả đầu tư và hoạt động của khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính.
- Cơ quan phối hợp: Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Khoa học và Công nghệ, các sở, ban, ngành có liên quan và UBND các xã, phường, đặc khu nơi có khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

9. Kiểm tra, thanh tra, giám sát và xử lý vi phạm theo thẩm quyền đối với cơ quan quản lý khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao

- Tổ chức kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan quản lý khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; việc chấp hành các quy định của pháp luật trong công tác quản lý, điều hành, đầu tư xây dựng, khai thác và phát triển khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo quy định.
- Kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật; đồng thời hướng dẫn, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

- Cơ quan chủ trì:

+ Sở Nông nghiệp và Môi trường: Thực hiện công tác kiểm tra;

+ Thanh tra tỉnh: Thực hiện công tác thanh tra.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Sở Nội vụ, các cơ quan, đơn vị có liên quan.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường: Là cơ quan đầu mối, chủ trì tham mưu UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ của các sở, ban, ngành, địa phương; chủ trì rà soát, tham mưu xây dựng quy hoạch, kế hoạch, đề án, chương trình, dự án phát triển khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo quy định; tham mưu thành lập, mở rộng, điều chỉnh khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; xây dựng danh mục dự án thu hút đầu tư; tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, định kỳ hoặc đột xuất báo cáo UBND tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Môi trường theo quy định.

2. Sở Tài chính: Chủ trì tham mưu cân đối, bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo phân cấp ngân sách và khả năng cân đối của địa phương; phối hợp tham mưu huy động các nguồn lực hợp pháp để đầu tư phát triển khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; phối hợp thẩm định các cơ chế, chính sách hỗ trợ đầu tư và các dự án đầu tư theo quy định của pháp luật.

3. Sở Xây dựng: Phối hợp rà soát, tham mưu thực hiện các nội dung liên quan đến quy hoạch xây dựng, hạ tầng kỹ thuật và quản lý xây dựng khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về xây dựng đối với các dự án trong khu theo thẩm quyền.

4. Sở Khoa học và Công nghệ: Chủ trì tham mưu đề xuất, thực hiện các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; hỗ trợ ứng dụng, đổi mới,

chuyển giao công nghệ và nhân rộng kết quả nghiên cứu trong khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; hướng dẫn, hỗ trợ áp dụng tiêu chuẩn, xác lập, quản lý và phát triển tài sản trí tuệ.

5. Sở Nội vụ: Chủ trì tham mưu xây dựng Đề án thành lập, tổ chức lại, giải thể cơ quan quản lý khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo quy định; tham mưu UBND tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của cơ quan quản lý khu và việc thực hiện ủy quyền theo quy định của pháp luật.

6. Sở Tư pháp: Phối hợp rà soát, thẩm định các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân, UBND tỉnh liên quan đến khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; tham mưu cho Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật liên quan đến khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

7. Thanh tra tỉnh: Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và môi trường, các cơ quan liên quan tổ chức thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo thẩm quyền; kiến nghị xử lý hoặc xử lý các vi phạm theo quy định của pháp luật.

8. UBND các xã, phường, đặc khu: Phối hợp triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch trên địa bàn; rà soát quỹ đất, điều kiện phát triển khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; phối hợp giải phóng mặt bằng, quản lý đất đai, quản lý trật tự xây dựng, bảo vệ môi trường và tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân đầu tư, hoạt động trong khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

9. Chế độ báo cáo: Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ nhiệm vụ được giao chủ động tổ chức triển khai thực hiện; định kỳ trước ngày 15 tháng 11 hằng năm hoặc khi có yêu cầu, gửi báo cáo kết quả thực hiện về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, báo cáo, đề xuất UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCTUBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, địa phương có tên ở mục III;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, NNMT.(LCT)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Văn Bảo